

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 216/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Lê Văn H, sinh năm 1983; hộ khẩu thường trú: Ấp L, xã AT, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Tuyết T, sinh năm 1987; hộ khẩu thường trú: Ấp L, xã AT, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị Tuyết T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị Tuyết T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Giao cho bà Nguyễn Thị Tuyết T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả 02 con chung là Lê Tấn P, sinh ngày 19/11/2007 và Lê Tấn Đ, sinh ngày 21/10/2014.

Ông Lê Văn H cấp dưỡng nuôi con chung Lê Tấn P và Lê Tấn Đ mỗi cháu 5.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 05/5/2020 cho đến khi người được cấp dưỡng đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Nguyễn Thị Tuyết T cho đến khi thi hành án xong, ông Lê Văn H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ông Lê Văn H có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung. Bà Nguyễn Thị Tuyết T và các thành viên trong gia đình không được cản trở ông H trong việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ này.

Trên cơ sở lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không đặt vấn đề giải quyết.

- Về án phí:

+ Ông Lê Văn H tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Ông Lê Văn H phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng định kỳ.

Tổng cộng số tiền ông Lê Văn H phải nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ hết vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0042790 ngày 20/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- UBND xã AT, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Nga